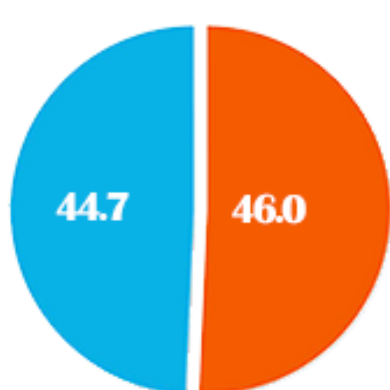


DÂN SỐ VIỆT NAM 2014

Với quy mô dân số 90,7 triệu người năm 2014, Việt Nam tiếp tục đứng vị trí 3 trong khu vực Đông Nam Á và thứ 13 trên thế giới. Xu hướng giảm sinh và nâng cao tuổi thọ dẫn đến những thay đổi đáng kể về cấu trúc dân số của Việt Nam trong thời gian qua và những năm sắp tới



Nam



Triệu người



Nữ

Tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh tăng từ 68 tuổi năm 1999 lên 73,2 tuổi năm 2014



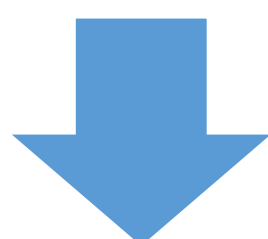
70,6 Tuổi



76,0 Tuổi

Tỷ lệ giới tính hầu như không thay đổi trong 5 năm qua

TỶ LỆ TĂNG DÂN SỐ



1,06 % GIAI ĐOẠN 2009 - 2014

TỔNG TỶ SUẤT SINH



2,09 TRẺ EM/PHỤ NỮ

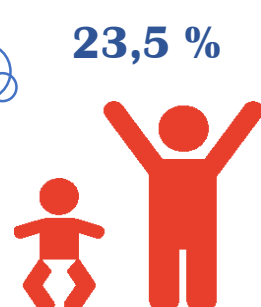
TỶ SUẤT SINH THÔ



17,2 TRẺ SINH SỐNG/1000 NGƯỜI

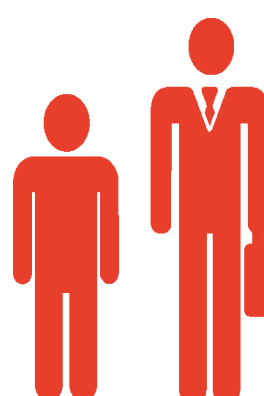
Với tỷ trọng dân số trong độ tuổi lao động cao hơn gấp đôi nhóm dân số trong độ tuổi phụ thuộc, Việt Nam vẫn đang trong thời kỳ “cơ cấu dân số vàng”.

CƠ CẤU DÂN SỐ 2014



23,5 %

0 - 14



69,4 %

15 - 64



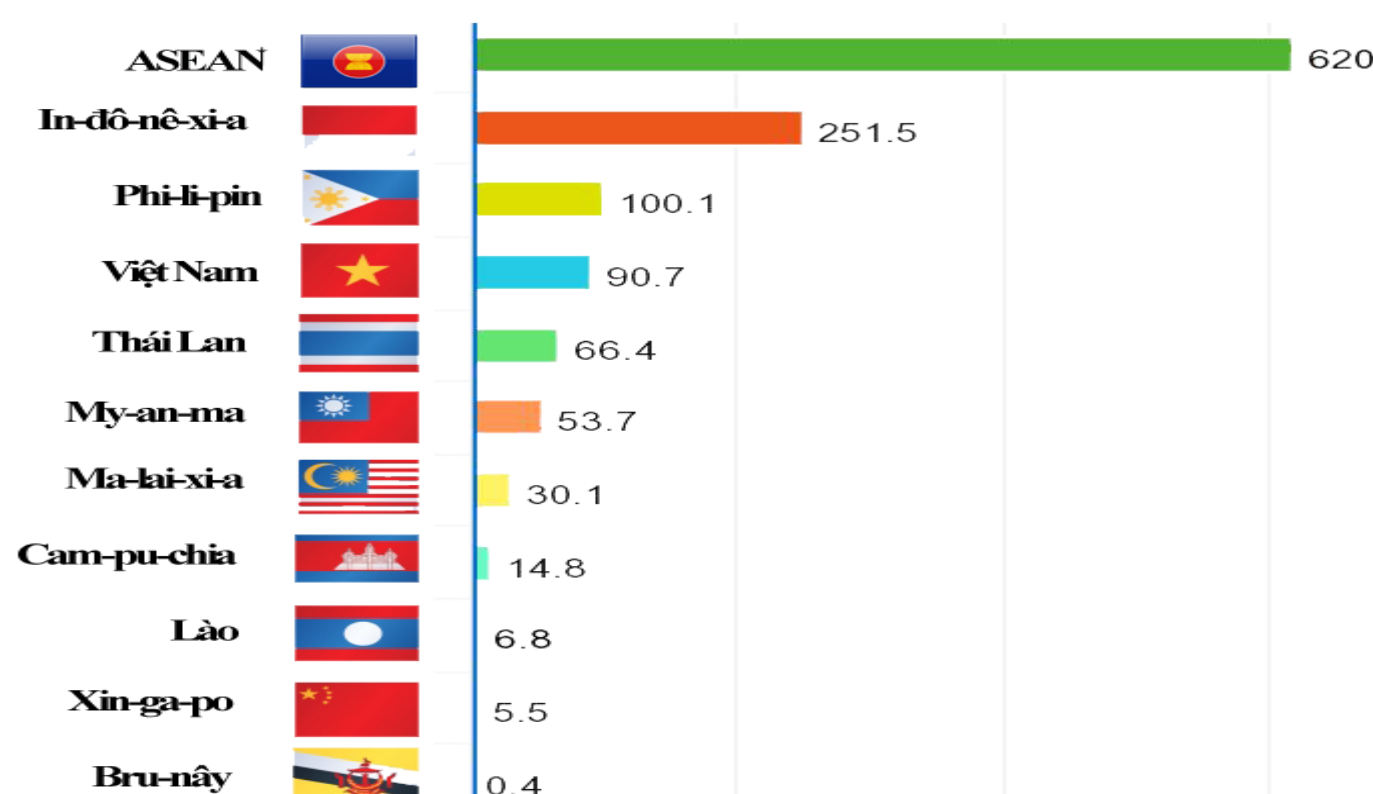
7,1 %

65 +

Do tỷ trọng dân số trẻ tại Việt Nam đang có xu hướng giảm dần và tỷ trọng người cao tuổi ngày càng tăng lên, đòi hỏi phải có những chính sách và đầu tư phù hợp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm cho lực lượng lao động trẻ và bảo đảm an sinh xã hội cho người già.

VIỆT NAM VÀ ASEAN

QUY MÔ DÂN SỐ ASEAN (Triệu người)



TỶ LỆ TĂNG DÂN SỐ CÁC NƯỚC ASEAN NĂM 2013, %



Việt Nam đứng vị trí thứ 3 về quy mô dân số, tuy nhiên tốc độ tăng dân số của Việt Nam tương đối ổn định và thấp hơn mức tăng chung của cả khu vực ASEAN.



Nguồn số liệu:

Niên giám Thống kê ASEAN 2014
Tổng cục Thống kê (www.gso.gov.vn)

